

Số: /HD-UBND

Tam Thanh, ngày 15 tháng 12 năm 2025

HƯỚNG DẪN
Tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2025

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP, ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BNV, ngày 04/8/2025, của Bộ Nội vụ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP, ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 68/2025/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Hướng dẫn số 682/HD-SNV ngày 08/12/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Lạng Sơn về việc tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2025.

Căn cứ Quyết định số 981a/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 của UBND phường Tam Thanh về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn phường Tam Thanh;

Để tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng và thực hiện xét, đề nghị các cấp khen thưởng năm 2025 đảm bảo đúng theo quy định, UBND phường Tam Thanh hướng dẫn các cơ quan, đơn vị của phường thực hiện tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng (TĐKT) năm 2025, cụ thể như sau:

I. TỔNG KẾT PHONG TRÀO THI ĐUA, CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG NĂM 2025

1. Xây dựng báo cáo tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2025

Các cơ quan, đơn vị xây dựng Báo cáo tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng theo mẫu số 01 và các biểu tổng hợp phụ lục I, II (kèm theo hướng dẫn này) gửi về UBND phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) trước ngày 26/12/2025.

2. Tổ chức tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2025

Các cơ quan, đơn vị trên cơ sở tình hình thực tiễn, có thể tổ chức riêng hội nghị tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2025 và triển khai nhiệm vụ năm 2026 hoặc tổ chức lồng ghép với Hội nghị tổng kết công tác năm 2025, Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động năm 2026 của cơ quan, đơn vị.

- Nội dung Hội nghị tổng kết gồm:

+ Đánh giá kết quả phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2025; phương hướng nhiệm vụ năm 2026;

+ Báo cáo tham luận hoặc tổ chức giao lưu với các điển hình tiên tiến (*hình thức tiến hành tùy theo điều kiện của cơ quan, đơn vị*);

+ Khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác năm 2025;

+ Phát động phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2026;

Thời gian hoàn thành xong trước ngày **31/12/2025**.

II. BÌNH XÉT VÀ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

1. Bình xét khen thưởng

Các cơ quan, đơn vị căn cứ điều kiện, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng; Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ Quy định phân cấp, phân quyền lĩnh vực thi đua khen thưởng; quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Nội vụ; Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04/8/2025 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ; Quyết định số 68/2025/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, để bình xét và đề nghị khen thưởng cho các tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền theo quy định.

*** Một số lưu ý khi bình xét thi đua, khen thưởng**

- Công tác khen thưởng được thực hiện bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định và kịp thời, phản ánh trung thực thành tích của các tập thể, cá nhân. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm chủ động xem xét, quyết định khen thưởng theo thẩm quyền.

- Chỉ đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân thật sự tiêu biểu, xuất sắc, có thành tích nổi bật, phạm vi ảnh hưởng rộng. Tỷ lệ, số lượng đề nghị khen thưởng (*gồm danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng*) được xét theo quy định, cụ thể: Không quá 30% tổng số tập thể thuộc thẩm quyền quản lý; Không quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị.

- Đối với việc xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, thực hiện theo nguyên tắc: Tỷ lệ đề nghị khen thưởng thực hiện theo Hướng dẫn số 682/HD-SNV ngày 08/12/2025 của Sở Nội vụ tỉnh.

- Việc xét khen thưởng đối với tập thể, cá nhân phải đảm bảo nguyên tắc: Hình thức khen thưởng phải phù hợp với đối tượng, chức năng, nhiệm vụ được giao và thành tích đạt được. Không khen thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được, thành tích đạt được ở mức hạng nào thì đề ở mức hạng đó, không đề nghị vượt mức hạng; bình xét thi đua đảm bảo phải thực chất, đúng thành tích, tránh cao bằng và đúng theo các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

- Việc đề nghị khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và kết quả thực hiện các phong trào thi đua gắn với nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ công tác.

- Trình tự bình xét khen thưởng: Xét danh hiệu thi đua trước, hình thức khen thưởng sau; bình xét cá nhân trước, tập thể sau; bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thứ tự từ thấp đến cao.

- Việc xét khen thưởng phải đảm bảo nguyên tắc dân chủ, chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời.

- Không khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho tập thể, cá nhân trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ.

- Đối với cá nhân chuyển công tác về cơ quan, đơn vị mới trong năm xét khen thưởng, cơ quan, đơn vị mới đề xuất bình xét khen thưởng cho cá nhân đó có trách nhiệm xin ý kiến nhận xét của cơ quan cũ (nơi công tác trước khi chuyển về cơ quan mới) nếu cá nhân có thời gian công tác ở cơ quan đó (cơ quan cũ) từ 06 tháng trở lên;

- Trường hợp cá nhân được điều động, biệt phái đến làm việc tại cơ quan khác thì việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, đơn vị có cá nhân được điều động, biệt phái thực hiện. Cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái có trách nhiệm cho ý kiến nhận xét về việc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị và thực hiện các nhiệm vụ được giao trong thời gian điều động, biệt phái tại cơ quan tiếp nhận;

- Không bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với một trong các trường hợp sau đây: có thời gian tuyển dụng hoặc đang làm hợp đồng lao động dưới 06 tháng; nghỉ không tham gia công tác theo quy định của pháp luật trong năm từ 03 tháng trở lên (trừ trường hợp quy định về nghỉ thai sản).

- Khi xét khen thưởng bậc cao (khen thưởng cấp tỉnh, cấp nhà nước) chỉ lấy kết quả khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được làm căn cứ xét khen thưởng.

- Khi bình xét khen thưởng, tránh việc tập thể hoặc cá nhân vừa nhận Bằng khen vừa nhận Giấy khen theo công trạng cuối năm học.

- Việc đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể, cá nhân phải khách quan, toàn diện và thực chất. Tập thể, cá nhân được đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ phải có nhiều thành tích nổi bật, có nhiều đổi mới sáng tạo, điển hình để các tập thể, cá nhân khác noi theo. Chỉ đề nghị khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thực sự tiêu biểu, xuất sắc, thành tích có ảnh hưởng rộng.

III. Đề nghị khen thưởng

2.1. Khen thưởng cấp nhà nước

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng; Nghị định số 152/2025/NĐ-CP, ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 15/2025/TT-BNV, ngày 04/8/2025, của Bộ Nội vụ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP, ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng, các đơn vị xét thành tích đạt được theo tiêu chuẩn xem xét, đề nghị khen thưởng theo quy định.

2.2. Khen thưởng cấp tỉnh

Các đơn vị căn cứ kết quả đạt được trong thực hiện nhiệm vụ công tác, xem xét, đề nghị khen thưởng nếu đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định tại Quyết định số 68/2025/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Cụ thể:

a) Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;
- Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
- Tỷ lệ đề nghị xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” không quá 20% đơn vị sự nghiệp trực thuộc; tối thiểu được đề nghị 01 đơn vị đủ điều kiện tiêu chuẩn theo quy định.

b) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.
- Có sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học được UBND tỉnh xem xét, công nhận.

c) Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh”

Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh” tặng hằng năm cho tập thể tiêu biểu xuất sắc trong số các tập thể dẫn đầu cụm, khối thi đua và đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Có thành tích xuất sắc, hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm;
- Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng phải được đánh giá “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”; tổ chức đoàn thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.

d) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

- Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng hoặc truy tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt tiêu chuẩn: Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở.

- Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt tiêu chuẩn: Có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

2.3. Khen thưởng cấp phường

Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 981a/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 của UBND phường Tam Thanh về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn phường Tam Thanh, cụ thể:

a) Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”

- Đối tượng xét tặng danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến", gồm: các cơ quan chuyên môn và tương đương; các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND phường; Các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy; Ủy ban MTTQ phường; đạt các tiêu chuẩn theo quy định.

- Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- + Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
- + Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- + Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- + Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Danh hiệu "Lao động tiên tiến"

- Danh hiệu "Lao động tiên tiến" tặng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua. Các trường hợp xem xét, xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến":

+ Cá nhân được cấp có thẩm quyền cử tham gia các khóa học tập, đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian này được tính để bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến". Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định chung, trong thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng, cá nhân phải chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, hoàn thành nhiệm vụ học tập, đạt kết quả học tập từ loại khá trở lên (đối với các khóa đào tạo, bồi dưỡng có xếp loại trung bình, khá, giỏi...).

+ Đối với cá nhân chuyển công tác hoặc được điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến" do cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ (đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức) hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị mới (đối với cá nhân không phải là cán bộ, công chức, viên chức) thực hiện. Trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ; trường hợp cơ quan cũ đã giải thể thì không cần xin ý kiến nhận xét.

+ Không xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến" đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 06 tháng.

- Danh hiệu "Lao động tiên tiến" đề tặng cho công nhân, nông dân, người lao động đạt các tiêu chuẩn sau đây:

+ Công nhân, người lao động lao động, sản xuất có hiệu quả, tích cực tham gia phong trào thi đua và hoạt động xã hội; gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành

mạnh, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ đồng nghiệp trong doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác;

+ Nông dân có mô hình sản xuất, kinh doanh hiệu quả; áp dụng kỹ thuật tiên bộ trong lao động, sản xuất, kinh doanh; tích cực chia sẻ kinh nghiệm trong lao động, sản xuất với cộng đồng; chấp hành tốt hương ước, quy ước nơi cư trú.

c) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
2. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng; đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ được công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng được người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị công nhận và được Hội đồng Thi đua - Khen thưởng bỏ phiếu kín với tỷ lệ phiếu đồng ý từ 80% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản).

- **Tỷ lệ:** cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” không **quá 20% tổng số** cá nhân đạt **danh hiệu “Lao động tiên tiến”** của cơ quan, đơn vị đó.

d) Giấy khen của Chủ tịch UBND phường (Thực hiện theo Điều 8 Quy định kèm theo Quyết định số 981a/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 của UBND phường Tam Thanh về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn phường Tam Thanh)

Lưu ý: Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường tặng hoặc truy tặng cho **cá nhân** gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước **Tỷ lệ: không quá 30%** tổng số cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của cơ quan, đơn vị đó.

4. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

4.1. Hồ sơ đối với các cơ quan, đơn vị gồm:

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng (danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng) của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị;

- Biên bản họp xét khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng (cơ quan thành lập Hội đồng TĐKT), của cơ quan, đơn vị;

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân và gia đình, cụ thể:

+ Báo cáo thành tích 01 năm đối với đề nghị Tập thể lao động xuất sắc; Tập thể lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua cơ sở, giấy khen.

+ Báo cáo thành tích 02 năm đối với tặng Bằng khen Chủ tịch UBND tỉnh theo công trạng và thành tích đạt được (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ);

- + Báo cáo thành tích 03 năm đối với “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”;
- + Báo cáo thành tích 06 năm đối với “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”;
- + Báo cáo thành tích 05 năm trở lên đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương Lao động các hạng;
- + Báo cáo thành tích 10 năm trở lên đối với Huân chương Độc lập các hạng.

4.2. Một số nội dung lưu ý khác

- Tờ trình đề nghị khen thưởng thực hiện theo mẫu số 01 quy định tại phụ lục kèm theo Nghị định số 152/2025/NĐ-CP, phải đầy đủ căn cứ pháp lý của việc đề nghị khen thưởng (*cần phải nêu rõ thành tích các tập thể, cá nhân đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo điều, khoản của văn bản nào; nội dung đề nghị khen thưởng phải phù hợp với thành tích của tập thể, cá nhân đạt được*).

- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng: Khi xét khen thưởng, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương phải tổ chức họp. Cuộc họp của Hội đồng được tiến hành khi có ít nhất 2/3 thành viên tham dự; trường hợp theo quy định phải thực hiện hiện bỏ phiếu, cơ quan thường trực Hội đồng (hoặc người được giao nhiệm vụ thường trực Hội đồng) phải chuẩn bị và thực hiện lấy phiếu trực tiếp theo quy định hoặc xin ý kiến các thành viên vắng mặt bằng văn bản, tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng để hoàn thiện biên bản họp Hội đồng.

- Báo cáo thành tích tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng thực hiện theo các mẫu quy định tại phụ lục kèm theo Nghị định số 152/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đối với khen thưởng công nhân, nông dân, gia đình, báo cáo thành tích được thực hiện theo Mẫu số 02 gửi kèm theo văn bản này.

- Việc đề nghị khen thưởng đối với doanh nghiệp và người đứng đầu doanh nghiệp thuộc đối tượng bắt buộc kiểm toán theo quy định của Luật Kiểm toán Nhà nước và Luật Kiểm toán độc lập phải có Báo cáo kết quả kiểm toán của cơ quan có thẩm quyền trong thời gian 05 năm trước thời điểm đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước và 01 năm đối với đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” (*nếu chưa có kết quả kiểm toán của năm đề nghị khen thưởng thì sau khi có kết quả kiểm toán thực hiện trình khen thưởng theo quy định*).

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương chỉ đề nghị khen thưởng cho các cá nhân khi có đủ các sáng kiến đã được công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng (*đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trong tiêu chuẩn có yêu cầu về sáng kiến*).

* **Lưu ý:** Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp phường 01 bộ, cấp tỉnh 03 bộ, cấp nhà nước 06 bộ.

5. Thời gian nhận hồ sơ khen thưởng

- Đối với hồ sơ đề nghị phường khen thưởng:

Các phòng ban đơn vị, gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng ***từ ngày 20/12/2025 đến hết ngày 27/12/2025.***

Hồ sơ đề nghị khen thưởng các cơ quan, đơn vị nộp 01 bộ hồ sơ gốc để lưu hồ sơ theo quy định tại phòng Văn hóa - Xã hội phường Tam Thanh đồng thời gửi thêm bản mềm ở dạng file điện tử về UBND phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp báo cáo.

- Đối với hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp tỉnh, cấp nhà nước¹: nộp trực tiếp về Hội đồng TĐKT phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) cùng thời điểm trình khen cấp phường để tổng hợp, thẩm định.

(Gửi kèm theo đề cương báo cáo của đơn vị, và các mẫu biểu có liên quan)

Căn cứ Hướng dẫn này, đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quan tâm chỉ đạo triển khai bình xét danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; tổ chức hội nghị tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2025 và trình khen thưởng đảm bảo đúng tiến độ thời gian theo quy định. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về UBND phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để được thống nhất thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy (b/c);
- TT HĐND phường;
- CT, PCT UBND phường;
- Các Ban Đảng, đoàn thể phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc phường;
- Ban Chỉ huy quân sự phường;
- C, PCVP HĐND và UBND phường;
- Trang TTĐT phường;
- Lưu: VT (LTBT).

CHỦ TỊCH

Vũ Hồng Trung

¹ Báo cáo thành tích chưa đóng quyển (không ghim, dán gáy) để thuận tiện cho việc bổ sung, hoàn thiện.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tên Đơn vị

Số: /BC-
(Đề cương)

Tam Thanh, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

**Tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2025,
Phương hướng, nhiệm vụ năm 2026**

Phần I

**KẾT QUẢ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
 PHONG TRÀO THI ĐUA, CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG NĂM 2025**

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Nêu khái quát về đặc điểm tình hình của đơn vị

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo về công tác thi đua, khen thưởng

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ Đảng, chính quyền đối với công tác thi đua, khen thưởng.

- Việc xây dựng, ban hành các văn bản để chỉ đạo, thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong năm 2025 (*có biểu tổng hợp các văn bản theo phụ lục I*)

- Đánh giá chất lượng hiệu quả hoạt động Hội đồng TĐKT;

2. Kết quả các phong trào thi đua, công tác phát hiện, nhân điển hình tiên tiến

2.1. Công tác tổ chức triển khai các phong trào thi đua

Đánh giá việc tổ chức, triển khai các phong trào thi đua của tỉnh; phong trào thi đua trọng tâm của cơ quan, đơn vị triển khai có hiệu quả.

2.2. Kết quả phong trào thi đua đối với thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

Lưu ý: So sánh các chỉ tiêu với kế hoạch được giao và so sánh với cùng kỳ nhằm phản ánh chính xác kết quả đạt được của năm 2025 so với năm 2024.

2.3. Kết quả triển khai, thực hiện các phong trào thi đua theo đợt, theo chuyên đề do do Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh tổ chức phát động và triển khai trên địa bàn tỉnh

- Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”.

- Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”.

- Phong trào thi đua “Xóa nhà tạm, nhà dột nát”.
- Đợt thi đua cao điểm “500 ngày đêm thi đua hoàn thành 3000 km đường bộ cao tốc”.
- Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Lạng Sơn thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019 - 2025.
- Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”.
- Phong trào thi đua “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030”.
- Phong trào “Bình dân học vụ số”.
- Phong trào thi đua "Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số".
- Kết quả triển khai, thực hiện các phong trào thi đua theo đợt, theo chuyên đề khác do cơ quan, đơn vị phát động.

2.4. Kết quả công tác xây dựng, giới thiệu gương điển hình tiên tiến tiêu biểu, tuyên truyền nhân rộng các điển hình tiên tiến.

- Việc chỉ đạo triển khai, phát hiện bồi dưỡng xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến (Số tập thể, cá nhân được phát hiện, giới thiệu nhân rộng; Nêu cụ thể tên các mô hình, điển hình tiên tiến trong năm 2025..);
- Công tác phát hiện và biểu dương khen thưởng kịp thời các mô hình mới, nhân tố mới, các gương điển hình tiêu biểu trong phong trào thi đua.

3. Kết quả thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; xây dựng hệ thống chính trị ...

3.1. Đánh giá kết quả tổ chức học tập, quán triệt, triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác xây dựng hệ thống chính trị, tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể quần chúng.

3.2. Kết quả thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

3.3. Kết quả phân loại (hoặc dự kiến phân loại) tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên; kết quả phân loại tổ chức đoàn thể năm 2025.

4. Công tác khen thưởng

4.1. Nội dung đã thực hiện nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng công tác khen thưởng tại cơ quan, đơn vị.

4.2. Biện pháp hoặc giải pháp, kinh nghiệm đã thực hiện để tăng tỷ lệ khen thưởng đối với nông dân, công nhân, chiến sỹ, người lao động trực tiếp.

4.3. Các tập thể, cá nhân được tặng danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng trong năm 2025 (*phụ lục II gửi kèm*).

4.4. Công tác phát hiện khen thưởng và đề nghị khen thưởng.

4.5. Tỷ lệ khen thưởng đối với người lao động trực tiếp, đơn vị ở cơ sở năm 2025 đạt....%; so sánh với năm 2024 tăng (giảm).....%.

5. Một số công tác khác

5.1. Quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị.

5.2. Công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác thi đua, khen thưởng.

5.3. Công tác kiểm tra, giám sát về thi đua khen thưởng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Khái quát thành tích đạt được trong phong trào thi đua và công tác khen thưởng.

2. Những khó khăn, vướng mắc trong công tác triển khai, thực hiện các phong trào thi đua, công tác khen thưởng.

3. Nguyên nhân.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM 2026

1. Nêu những nhiệm vụ trọng tâm công tác khen thưởng năm 2026

2. Một số giải pháp chủ yếu nhằm tổ chức triển khai thực hiện phong trào thi đua, công tác khen thưởng đạt hiệu quả.

Nơi nhận:

Thủ trưởng đơn vị
(ký tên, đóng dấu)

Phụ lục I

**TỔNG HỢP CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI CÔNG TÁC
THI ĐUA - KHEN THƯỞNG..... NĂM 2025**

(Kèm báo cáo số /BC-..... ngày.....tháng.....năm 2025... của)

TT	Số, ký hiệu, ngày, tháng ban hành văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Ghi chú
1			
2			
3			
4			
5			
5			
6			
7			
8			
9			
10			

Phụ lục II

TỔNG HỢP CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG 2025

(Kèm Báo cáo số /BC-.....ngày.....tháng.....năm 2025 của)

TT	Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng	Số lượng			Trong đó đối tượng ở cơ sở, lao động trực tiếp			
		Tập thể	Cá nhân	Gia đình	Tập thể		Cá nhân	
					SL	%	SL	%
I	Khen thưởng cấp Nhà nước							
1	Huân chương Độc lập							
	Trong đó: Khen công hiến							
	GĐ nhiều liệt sĩ							
2	Huân chương Lao động							
	Trong đó: Khen công hiến							
	Khen thưởng xuyên							
3	Nghệ sĩ nhân dân							
	Nghệ sĩ ưu tú							
4	Nghệ nhân nhân dân							
	Nghệ nhân ưu tú							
5	Huân, Huy chương kháng chiến chống Mỹ							
	Huân chương kháng chiến							
	Huy chương kháng chiến							
6	Bà mẹ VN Anh hùng							
7	Bằng khen TTCP							
	Trong đó: Khen chuyên đề							
	Khen đột xuất							
	Khen thưởng xuyên							
8	Cờ Thi đua của Chính phủ							
	Trong đó: Khen chuyên đề							
	Khen thưởng xuyên							
9	Chiến sĩ thi đua toàn quốc							
10	Kỉ niệm chương bộ, ngành							
II	Khen thưởng cấp tỉnh							
1	Cờ Thi đua của tỉnh							
2	Danh hiệu TTLĐXS, ĐVQT							
3	Danh hiệu CSTĐ cấp tỉnh							
4	Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh							
	Khen chuyên đề							

TT	Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng	Số lượng			Trong đó đối tượng ở cơ sở, lao động trực tiếp			
		Tập thể	Cá nhân	Gia đình	Tập thể		Cá nhân	
					SL	%	SL	%
	<i>Khen đột xuất, đối ngoại</i>							
	<i>Khen thường xuyên</i>							
III	Khen thưởng cấp cơ sở							
1	Lao động tiên tiến							
2	Chiến sỹ thi đua cơ sở							
3	Tập thể lao động tiên tiến							
4	Giấy khen							
-	<i>Khen chuyên đề</i>							
-	<i>Khen đột xuất, đối ngoại</i>							
-	<i>Khen thường xuyên</i>							
TỔNG CỘNG (I + II + III)								

Ghi chú:

- + Cách tính tỷ lệ danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng như sau:
 - Tỷ lệ các tập thể, cá nhân được khen thưởng tính trên tổng số các tập thể, cá nhân thuộc đơn vị.
 - Tỷ lệ cán bộ Lãnh đạo tính trên tổng số cá nhân được khen thưởng.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****BÁO CÁO TÓM TẮT THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG
BẰNG KHEN CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH, PHƯỜNG****I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH**

- Họ tên chủ hộ: Hoàng Văn A
- Sinh ngày, tháng, năm:Giới tính:
- Địa chỉ thường trú:.....
- Tên thành viên trong gia đình: (Vợ/chồng, con thành niên)

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

- gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước

Mô hình kinh doanh, sản xuất:

Quy mô sản xuất, kinh doanh:.....

Số lao động trong hộ gia đình:.....

Tổng thu nhập của năm (sau khi trừ chi phí):.....

Hướng dẫn, giúp đỡ các hộ gia đình:.....(bao nhiêu hộ, nếu có)

Tạo công ăn việc làm cho bao nhiêu lao động: (nếu có)

Đóng góp xã hội: (số tiền, nếu có)

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
20...	Giấy khen	Quyết định số /QĐ-.... ngày của

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
ĐỀ NGHỊ**